TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149/2019/QĐST - HNGĐ	*CL, ngày 14 tháng 5 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2019/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 giữa:

**** Nguyên đơn:*** Chị Trần Thị Thúy A - sinh năm 1985, địa chỉ: ấp HP, xã VH, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

**** Bị đơn*:** Anh Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1984, địa chỉ: ấp HP, xã VH, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự tự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thúy A và anh Nguyễn Văn Đ. Ghi nhận việc chị A, anh Đ không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Thúy A và anh Nguyễn Văn Đ thống nhất sau khi ly hôn cháu Nguyễn Thị Khánh B - sinh ngày 18/08/2004 và Nguyễn Thị Khánh C - sinh ngày 30/7/2006 sẽ do anh Đ tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận việc anh Đ không yêu cầu chị A cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lợi dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chị A, anh Đ có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị A, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị A, anh Đ khai không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy A tự nguyện nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000727 ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho chị A số tiền chênh lệch sau khi khấu trừ là 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hsva, vp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Văn Phận